

Số: 122 /QĐ-UBND

Na Hang, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Xét hồ sơ đánh giá của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện ngày 28/12/2021.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 06/TTr-TP ngày 21/01/2022 về việc đề nghị công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp, các thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, người đứng đầu cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Lưu: VT, CV (TP-ĐD).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Quý Đôn

DANH SÁCH CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Kèm theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Na Hang)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Xã loại I							
1	Thị trấn Na Hang	100	15	30	25	10	20	100%
2	Năng Khả	97	14	30	23	10	20	100%
3	Sơn Phú	97	14	30	23	10	20	100%
4	Sinh Long	89,95	11,1	28,25	21,1	9,6	20	100%
II	Xã loại II							
1	Côn Lôn	92,5	11	29,5	24	8	20	100%
2	Yên Hoa	95	13	30	22	10	20	100%
3	Thượng Nông	95	12	30	24	9	20	100%
4	Thượng Giáp	90,5	15	30	25	8	20	100%
5	Thanh Tương	94,75	12,75	30	10	22	20	100%
6	Khâu Tinh	93,5	11,5	30	22	10	20	100%
7	Đà Vị	86	12	26,5	17,5	10	20	100%
III	Xã loại III							
1	Hồng Thái	92	11	30	21	10	20	100%